TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2019/QĐST-DS	*Đức Hòa, ngày 28 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Đinh Tiền Phương

Thư ký phiên họp: Bà Kiều Thị Tùng Khương là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 283/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 135/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Lương Thị L**, sinh năm 1970; Địa chỉ: ấp T1, xã T, huyện H, tỉnh Long An. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Trần Công Đ**, sinh năm 1976; (vắng mặt)

2. Bà **Bùi Thị Ph,** sinh năm 1975; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp T, xã P, huyện H, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Người yêu cầu là bà Lương Thị L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An công nhận kết quả hòa giải thành theo Biên bản hòa giải thành do Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An lập vào ngày 10 tháng 6 năm 2019, với nội dung hòa giải thành như sau:

Bà Lương Thị L và bà Bùi Thị Ph, ông Trần Công Đ thống nhất thỏa thuận bà Bùi Thị Ph và ông Trần Công Đ còn nợ bà Lương Thị L số tiền nợ hụi là 84.000.000 đồng (Tám mươi bốn triệu đồng).

Bà Bùi Thị Ph và ông Trần Công Đ có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ hụi là 84.000.000 đồng (Tám mươi bốn triệu đồng) cho bà Lương Thị L vào ngày 10/9/2019.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Đức Hòa phát biểu ý kiến: Về các trình tự, thủ tục tố tụng của Tòa án, thẩm phán, thư ký và những người tham gia phiên họp đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo yêu cầu của bà Lương Thị L theo biên bản hòa giải thành được Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa lập vào ngày 10/6/2019, vì xét về hình thức đơn và nội dung đơn yêu cầu của bà Lương Thị đủ điều kiện công nhận theo quy định tại Điều 417, Điều 418 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu; ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được công bố tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nhận định:

[1] Ngày 10 tháng 6 năm 2019, bà Lương Thị L có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành sau khi hòa giải thành tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa. Căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Tại phiên họp, người yêu cầu là bà Lương Thị L có mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành theo nội dung của biên bản hòa giải thành do Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An lập vào ngày 10 tháng 6 năm 2019. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Công Đ, bà Bùi Thị Ph có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt ông Đ, bà Ph, nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại đơn yêu cầu Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt của ông Đ và bà Ph đều có ý kiến thống nhất với nội dung biên bản hòa giải thành do Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An lập vào ngày 10 tháng 6 năm 2019.

[3] Xét đơn yêu cầu công nhận hòa giải thành ngoài Tòa án ngày 10/6/2019 của bà Lương Thị L là còn trong thời hạn để yêu cầu cầu Tòa án công nhận; xét về hình thức và nội dung của đơn phù hợp với quy định tại Điều 418 của Bộ luật

tố tụng dân sự. Về nội dung sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong "*Biên bản hòa giải thành, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 10/6/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa*" là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo quy định tại Điều 417 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên yêu cầu của ông Hà Thanh Tú được Tòa án chấp nhận.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nên cần được chấp nhận.

[5] Về lệ phí: Bà Lương Thị L là người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 416, Điều 417, khoản 5 Điều 419 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 283/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2019, cụ thể như sau:

- Bà Lương Thị L và bà Bùi Thị Ph, ông Trần Công Đ thống nhất thỏa thuận bà Bùi Thị Ph và ông Trần Công Đ còn nợ bà Lương Thị L số tiền nợ hụi là 84.000.000 đồng (Tám mươi bốn triệu đồng).

- Bà Bùi Thị Ph và ông Trần Công Đ có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ hụi là 84.000.000 đồng (Tám mươi bốn triệu đồng) cho bà Lương Thị L vào ngày 10/9/2019.

- Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 2. Lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà Lương Thị L là người yêu cầu phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng mà bà L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0004862 ngày 10/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Bà Lương Thị L đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Bà Lương Thị L;
- Ông Trần Công Đ;
- Bà Bùi Thị Ph;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Đinh Tiền Phương